

Bản án số: 55/2025/HS-ST
Ngày 29-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Thơm; Bà Lương Thị Diệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Đanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2025/TLST - HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vừ A S; tên gọi khác: Vừ A Xà**, sinh ngày 03/9/1974 tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (nay là xã Khoen On, tỉnh Lai Châu). Nơi cư trú: Bản Noong Quang, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vừ A Quả (đã chết) và bà Vàng Thị Dưa, sinh năm: 1938. Bị cáo có vợ Sùng Thị Ly, sinh năm: 1975 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm: 1996, con nhỏ nhất, sinh năm: 2002.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/HSST ngày 29/10/2002 của Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/5/2025, đến ngày 17/5/2025 bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tân Uyên thuộc trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công Hưởng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu, có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Lò Văn Đơn; sinh năm: 1995 (vắng mặt).
2. Anh Lò Văn Thanh; sinh năm: 2000 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 15/12/2024, trên đường đi lấy cỏ trâu thuộc địa phận bản Noong Quang, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu, Vừ A S gặp một người đàn ông dân tộc Thái, không rõ nhân thân, lai lịch. Qua trao đổi, S đã mua của người đàn ông này 01 gói Heroin (được gói bằng mảnh nilon màu hồng) với số tiền 400.000 đồng, mục đích để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán. Sau đó, Vừ A S mang gói Heroin về nhà tại bản Noong Quang, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu, cầu lấy một ít sử dụng bằng hình thức hít. Số Heroin còn lại, S cất giấu ở trong túi áo trước ngực (đang mặc) không cho ai biết. Đến khoảng 14 giờ chiều ngày 17/12/2024, khi Vừ A S đang đứng ở cổng của nhà mình thuộc bản Noong Quang, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu thì có Lò Văn Thanh và Lò Văn Đơn gặp S. Đơn trực tiếp hỏi S mua Heroin, S đã bảo Đơn và Thanh đi vào trong nhà của S. Tại đây, S hỏi Đơn mua Heroin bao nhiêu tiền thì Đơn đưa cho S số tiền 900.000 đồng. Nhận tiền của Đơn, S lấy gói Heroin (được gói bằng mảnh nilon màu hồng) từ trong túi áo ngực ra bán cho Đơn, số tiền bán Heroin có được S đã tiêu xài cá nhân hết. Đối với Lò Văn Đơn và Lò V

ăn Thanh, trên đường về đi đến bản On, xã Khoen On thì bị Công an xã Khoen On và Công an xã Ta Gia bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Trên cơ sở kết quả điều tra Lò Văn Đơn mua số ma túy của Vừ A S có khối lượng là 0,87 gam Heroin. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu đã bị khởi tố, điều tra Lò Văn Đơn và Lò Văn Thanh về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định. Đối với Vừ A S sau khi bán ma túy cho Đơn thì đã bỏ trốn, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu đã ra Quyết định truy tìm người đối với Vừ A S. Sau đó Vừ A S lại thực hiện hành vi phạm tội cụ thể:

Khoảng 16 giờ ngày 10/5/2025, Vừ A S đi lên rừng thuộc bản Noong Quang, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu để lấy củi thì gặp một người đàn ông dân tộc Thái không rõ nhân thân, lai lịch. Qua nói chuyện, S đã mua của người đàn ông này 02 gói ma túy với số tiền 200.000 đồng (đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng), trong mỗi gói đều có cả Heroin và Methamphetamine trộn lẫn. Mua được ma túy, S cất giấu vào trong túi quần bên trái (đang mặc) mang về nhà tại bản Noong Quang, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu. Từ ngày 10/5/2025, đến ngày 13/5/2025, Vừ A S lấy ma túy ra sử dụng nhiều lần bằng hình thức hít. Số Heroin còn lại, S cất giấu ở trong túi quần không cho ai biết. Đến 10 giờ ngày 14/5/2025, Vừ A S đi xuống thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên (cũ) và có mang theo 02 gói ma túy. Khi Vừ A S đi đến khu 1, thị trấn Than Uyên (nay là khu 1, xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu) thì bị lực lượng Công an xã Khoen On phát

hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại túi quần bên trái của Vũ A S 02 gói ma túy có Heroin trộn lẫn với Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,62 gam.

Tại kết luận giám định số 24 /KL-KTHS ngày 20/12/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn Đơn, Lò Văn Thanh có khối lượng 0,87 gam; là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 399/KL-KTHS ngày 15/5/2025, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột, màu trắng, màu hồng gửi giám định có tổng khối lượng 0,62 gam; là ma túy; loại Heroine (Heroin) và Methamphetamine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Vật chứng còn lại: 02 mảnh nilon màu hồng và 01 phong bì niêm phong ban đầu, hiện đang được lưu giữ bảo quản theo quy định.

Bản Cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 05/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu đã truy tố bị cáo Vũ A S về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ A S từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Vũ A S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 02 mảnh nilon màu hồng và 01 phong bì niêm phong ban đầu. Truy thu số tiền 900.000 đồng do bị cáo phạm tội đã mang đi tiêu sái cá nhân hết.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/20 về sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo và miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của những người tham gia tố tụng, vì vậy việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 293; Điểm d khoản 2 Điều 308 - Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Vừ A S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 15/12/2024, tại bản Noong Quang, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu, Vừ A S đã mua trái phép 01 gói Heroin với số tiền 400.000 đồng từ một người không quen biết, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 14 giờ ngày 17/12/2024, tại bản Noong Quang, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu, Vừ A S đã bán trái phép 01 gói Heroin có khối lượng 0,87 gam cho Lò Văn Đơn với giá 900.000 đồng, số tiền bán được Heroin Vừ A S đã tiêu sài cá nhân hết. Sau đó bị cáo bỏ

trộn và tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cụ thể: Khoảng 16 giờ ngày 10/5/2025, tại bản Noong Quang, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu, Vừ A S đã mua trái phép 02 gói ma túy (trong mỗi gói đều có cả Heroin và Methamphetamine trộn lẫn) với số tiền 200.000 đồng từ một người đàn ông không quen biết, mục đích để sử dụng. Đến 10 giờ 00 phút ngày 14/5/2025, tại khu 1, xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Vừ A S bị lực lượng Công an xã Khoen On phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 02 gói ma túy gồm Heroin và Methamphetamine trộn lẫn, có tổng khối lượng 0,62 gam.

Hội đồng xét xử xét thấy: Vừ A S đã một lần bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn Đơn thu lời bất chính 900.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự. Đối với hành vi mua 02 gói ma túy gồm Heroin và Methamphetamine có tổng khối lượng 0,62 gam với số tiền 200.000 đồng, mục đích để sử dụng đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu truy tố bị cáo về các tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, quan điểm về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[5] Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 251; Điểm s khoản 1, 2 điều 51; Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/20 về sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo và miễn án phí và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Việc đề nghị xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất của khung hình phạt, HĐXX xem xét và đánh giá trên cơ sở hành vi phạm tội của bị cáo và chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa về xem xét hình phạt cũng như miễn án phí và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, tuy nhiên bị cáo đã từng bị xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đã được xóa án tích, xét về nhân thân là xấu cần phải xem xét đánh giá trong việc quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,87 gam Heroin thu giữ của Lò Văn Đơn, Lò Văn Thanh đã được giải quyết ở một vụ án khác, đối với 0,62 gam Heroin thu giữ của bị cáo S gửi giám định không hoàn lại mẫu vật nên HĐXX không xem xét giải quyết. 02 mảnh nilon màu hồng và 01 phong bì niêm phong ban đầu cần tịch thu tiêu hủy. Truy thu số tiền 900.000 đồng do bị cáo phạm tội đã mang đi tiêu sài cá nhân hết.

[10] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số: 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, tại phiên tòa bị cáo đã đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị cáo bán cho Lò Văn Đơn và số ma túy bị bắt quả tang khi tàng trữ trái phép, bị cáo khai mua của những người không rõ tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Lò Văn Đơn và Lò Văn Thanh đã được đưa ra khởi tố, truy tố và xét xử nên không phải giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vừ A S tên gọi khác (Vừ A Xà) phạm các tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vừ A S 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” . Tổng hợp cả hai tội là 04 (bốn) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 14/5/2025.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong đựng 02 mảnh nilon màu hồng và 01 phong bì niêm phong ban đầu.

Truy thu số tiền 900.000 đồng do bị cáo phạm tội đã mang đi tiêu sài cá nhân hết.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu với Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 - Lai Châu).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 2 - Lai Châu;
- Phòng THADS khu vực 2 - Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Phân trại tạm giam Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

